

Số : 6678/QĐ-UB-NCVX

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ

V/v ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật và hoạt động của diễn viên chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;
- Căn cứ Quyết định số 40/VH-QĐ ngày 13/4/1984 của Bộ Văn hóa thông tin ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị nghệ thuật sân khấu chuyên nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đặc khu ở phía Nam ;
- Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 12/12/1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin (công văn số 1142/VH-TT ngày 04/8/1997) và của Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố (tờ trình số 47/TCCQ ngày 07/10/1997) ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành “Quy chế tạm thời về tổ chức quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật và hoạt động của diễn viên chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh” kèm theo quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 21/QĐ-UB ngày 11/01/1989 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế hoạt động của diễn viên nghệ thuật chuyên nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin, Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và xã hội, Thủ trưởng các sở-ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Phương Thảo**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 1997

QUY CHẾ TẠM THỜI

**VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DIỄN VIÊN CHUYÊN NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6678/QĐ-UB-NCVX
ngày 22/11/1997 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I

HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT.

Điều 1. Tổ chức hoạt động biểu diễn nghệ thuật là hoạt động của các đơn vị tổ chức biểu diễn Nhà nước, các đoàn thể quần chúng và cá nhân có giấy phép của Nhà nước, bao gồm tổ chức biểu diễn các hình nghệ thuật trên sân khấu và các loại hình phim nhựa, băng video, audio, sân khấu.

Điều 2. Tổ chức hoạt động biểu diễn nghệ thuật nơi công cộng phải tuân thủ những quy định của Nghị định 87/CP ngày 12/12/1995 của Chính phủ và Thông tư 05/TT-PC ngày 08/01/1996 của Bộ Văn hóa-thông tin. Cụ thể, phải nghiêm chỉnh chấp hành một số quy định sau đây :

- Chương trình, tiết mục trình diễn của các đơn vị thuộc thành phố quản lý phải được Sở Văn hóa và thông tin thành phố xét duyệt và cấp giấy phép. Các đơn vị thuộc các địa phương khác đến biểu diễn tại thành phố, Sở Văn hóa và thông tin thành phố sẽ tổ chức xem để có ý kiến với Sở Văn hóa và thông tin liên quan trong những trường hợp cần thiết.

- Chỉ được sử dụng những diễn viên đã có giấy phép hành nghề do Sở Văn hóa và thông tin cấp. Khi có nhu cầu, đơn vị tổ chức biểu diễn được sử dụng những diễn viên chưa có giấy phép hành nghề nhưng phải báo cáo bằng văn bản với Sở Văn hóa và thông tin, được sự chấp thuận của Sở Văn hóa và thông tin mới mời tham gia biểu diễn.

- Diễn viên tham gia biểu diễn phải ký kết hợp đồng theo Luật lao động với đơn vị tổ chức biểu diễn.

- Mọi khoản thu, chi của buổi diễn phải hạch toán đúng quy định của ngành thuế, tài chính.

- Đơn vị tổ chức biểu diễn, cá nhân sử dụng tác phẩm phải thực hiện đầy đủ những quy định tại chương I (quyền tác giả) của phần thứ sáu trong Bộ Luật dân sự.

- Đơn vị tổ chức biểu diễn phải có đầy đủ điều kiện vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo chất lượng diễn và an toàn cho diễn viên.

CHƯƠNG II

HOẠT ĐỘNG CỦA DIỄN VIÊN CHUYÊN NGHIỆP.

Điều 3. Người diễn viên chuyên nghiệp (thu nhập và hoạt động chủ yếu bằng nghề nghiệp của mình) là :

- Người có bằng hoặc giấy chứng nhận đã tốt nghiệp các trường, lớp đào tạo chuyên ngành về văn hóa, nghệ thuật.

- Người chưa qua các lớp đào tạo nhưng đã hoạt động trên sân khấu chuyên nghiệp được tổ chức quản chúng và tổ chức trong giới công nhận.

Các đối tượng trên tham gia hoạt động trong các lĩnh vực nghệ thuật như : tuồng, chèo, cải lương, kịch nói, xiếc, múa rối, ca hát, múa, ngâm thơ, biểu diễn nhạc cụ... góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng, trình độ thẩm mỹ, đáp ứng nhu cầu giải trí lành mạnh của công chúng, góp phần xây dựng con người mới, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Điều 4. Người diễn viên chuyên nghiệp phải luôn trau dồi nghề nghiệp, kỹ năng sáng tạo nghệ thuật, phát huy tài năng, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng, phấn đấu trở thành người nghệ sĩ xã hội chủ nghĩa chân chính. Người diễn viên chuyên nghiệp chỉ được biểu diễn trước công chúng khi đã được cấp giấy phép hành nghề và đã ký hợp đồng lao động (theo quy định cụ thể trong Luật lao động) với đơn vị tổ chức biểu diễn. Những nghệ sĩ đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, đương nhiên được cấp giấy phép hành nghề.

Điều 5. Người diễn viên chuyên nghiệp được đơn vị tổ chức biểu diễn chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách đã được Nhà nước ban hành, bảo đảm chế độ đãi ngộ về vật chất, chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ biểu diễn và nghỉ ngơi thích đáng để bảo vệ sức khỏe, giữ gìn kỹ năng thanh sắc, kéo dài tuổi thọ nghề nghiệp của diễn viên.

Điều 6. Diễn viên biểu diễn theo kế hoạch hoạt động của đơn vị mình, ngoài số buổi biểu diễn, các đơn vị nghệ thuật cần dành thời gian để diễn viên nghỉ ngơi, sinh hoạt học tập trau dồi kỹ năng, nghiệp vụ, nâng cao kiến thức chính trị, văn hóa.

Trường hợp có yêu cầu phải diễn thêm suất trong tháng, diễn viên sẽ được trả thêm thù lao theo sự thỏa thuận giữa diễn viên và đơn vị tổ chức biểu diễn.

Điều 7. Trong khi chờ đợi có một chính sách hợp lý và thống nhất trong cả nước, việc quy định mức thù lao của diễn viên trong một buổi diễn được thỏa thuận giữa đơn vị tổ chức biểu diễn với cá nhân diễn viên theo từng trường hợp cụ thể, nhưng không nên để chênh lệch quá đáng về thu nhập giữa diễn viên chính, phụ và các đối tượng khác tham gia biểu diễn.

Điều 8. Diễn viên có trách nhiệm làm đầy đủ các nghĩa vụ Nhà nước quy định như đóng thuế thu nhập, tham gia lao động công ích bằng nghề nghiệp của mình... Diễn viên cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội như : đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện, xóa đói giảm nghèo...

Diễn viên được đơn vị tổ chức biểu diễn bảo đảm các quyền lợi : bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm lao động...

CHƯƠNG III **TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG.**

Điều 9. Sở Văn hóa và thông tin có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước các hoạt động biểu diễn nghệ thuật và hoạt động của diễn viên chuyên nghiệp. Sở phối hợp với các đơn vị nghệ thuật, các Hội âm nhạc, Hội nghệ sĩ múa, Hội điện ảnh, Hội sân khấu... chăm lo bồi dưỡng giáo dục, nhận thức, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ để không ngừng nâng cao năng lực nghề nghiệp cho diễn viên và xét cấp giấy phép hành nghề cho diễn viên.

Điều 10. Diễn viên được cấp giấy phép hành nghề phải hội đủ những điều kiện sau :

- Có đăng ký hoạt động ở một đơn vị có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật được cơ quan quản lý Nhà nước là Sở Văn hóa và thông tin cấp phép.

- Có đủ điều kiện như điều 3 của quy chế và có giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ do Sở Văn hóa và thông tin tổ chức.

Điều 11. Diễn viên đã đăng ký hợp đồng hoạt động ở một đơn vị nghệ thuật này có thể tham gia biểu diễn ở đơn vị nghệ thuật khác, nhưng không được làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị đã hợp đồng.

CHƯƠNG IV **KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT.**

Điều 12. Diễn viên có ý thức phấn đấu và chấp hành tốt các quy định của Nhà nước sẽ được đơn vị quản lý khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên xét khen thưởng.

Các hình thức khen thưởng :

- Tặng Giấy khen, Bằng khen... của các cấp.
- Đề nghị Nhà nước xét phong tặng các danh hiệu cao quý của ngành, xét tặng huân chương.

Được thưởng bằng hiện vật hoặc bằng tiền tùy theo mức độ thành tích đã đóng góp.

Điều 13. Người diễn viên nào không chấp hành những quy định của Nhà nước, có tình vi phạm, tự hạ thấp vị trí, làm mất danh dự dân tộc và phẩm giá người diễn viên đã được tổ chức khuyến cáo nhưng không chịu sửa chữa thì tùy theo mức độ, Sở Văn hóa và thông tin sẽ xử lý theo các hình thức sau :

- Khiển trách hoặc cảnh cáo trong toàn ngành ;
- Đình chỉ hoạt động có thời gian ;
- Rút giấy phép hành nghề (có thời hạn hoặc vĩnh viễn).

Điều 14. Trường hợp đơn vị tổ chức biểu diễn hoặc diễn viên vi phạm hợp đồng sẽ có các biện pháp chế tài khác như phạt tiền, bồi thường thiệt hại, v.v... Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ xử lý theo pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.**

Điều 15. Bản quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin có trách nhiệm thực hiện Bản quy chế này và ra văn bản hướng dẫn cho các đơn vị tổ chức biểu diễn, các diễn viên chuyên nghiệp thực hiện quy chế.

Điều 16. Trong quá trình thực hiện Bản quy chế này, Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin có trách nhiệm theo dõi, đề xuất bổ sung các điều khoản cho phù hợp với tình hình thực tế, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ